

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC DANAPHA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 277/BC-DAN

Đà Nẵng, ngày 12 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO
Thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy Ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Dược Danapha
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400102091
- Vốn điều lệ: 209.380.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
- Địa chỉ: 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, Phường Thanh Khê Tây, Quận Thanh Khê, thành phố

Đà Nẵng

- Số điện thoại : 0236.3757676

- Số fax: 0236.3760127

- Website : www.danapha.com

- Mã cổ phiếu : DAN

- Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay):

- Công Ty Cổ Phần Dược Danapha tiền thân là Xưởng Dược Trung Trung Bộ được thành lập năm 1965. Do hoàn cảnh lịch sử, Công Ty trải qua nhiều lần tách nhập vào các năm 1976, 1982, 1992, 1997.
- Năm 1997, Công Ty chính thức đổi tên thành Xí Nghiệp Dược phẩm TW 5 - Đà Nẵng và trở thành thành viên của Tổng Công Ty Dược Việt Nam
- Tháng 11/2005, Danapha được Cục Quản lý Dược Bộ Y Tế công nhận đạt GMP - WHO. Tháng 7/2006, được sự đồng ý của Bộ Y Tế và Tổng Công Ty Dược Việt Nam, Xí Nghiệp

Dược phẩm TW 5 - Đà Nẵng tiến hành Cổ phần hóa trở thành Công Ty Cổ phần Dược Danapha, chính thức hoạt động từ ngày 01/01/2007

- Ngày 04/01/2021, Công ty cổ phần dược Danapha được Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán, mã chứng khoán DAN.
- Ngày 22/12/2021, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội thông báo ngày giao dịch đầu tiên cổ phiếu đăng ký giao dịch của Công ty cổ phần dược Danapha.
 - Các sự kiện khác:

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ *Business lines and locations of the business:*

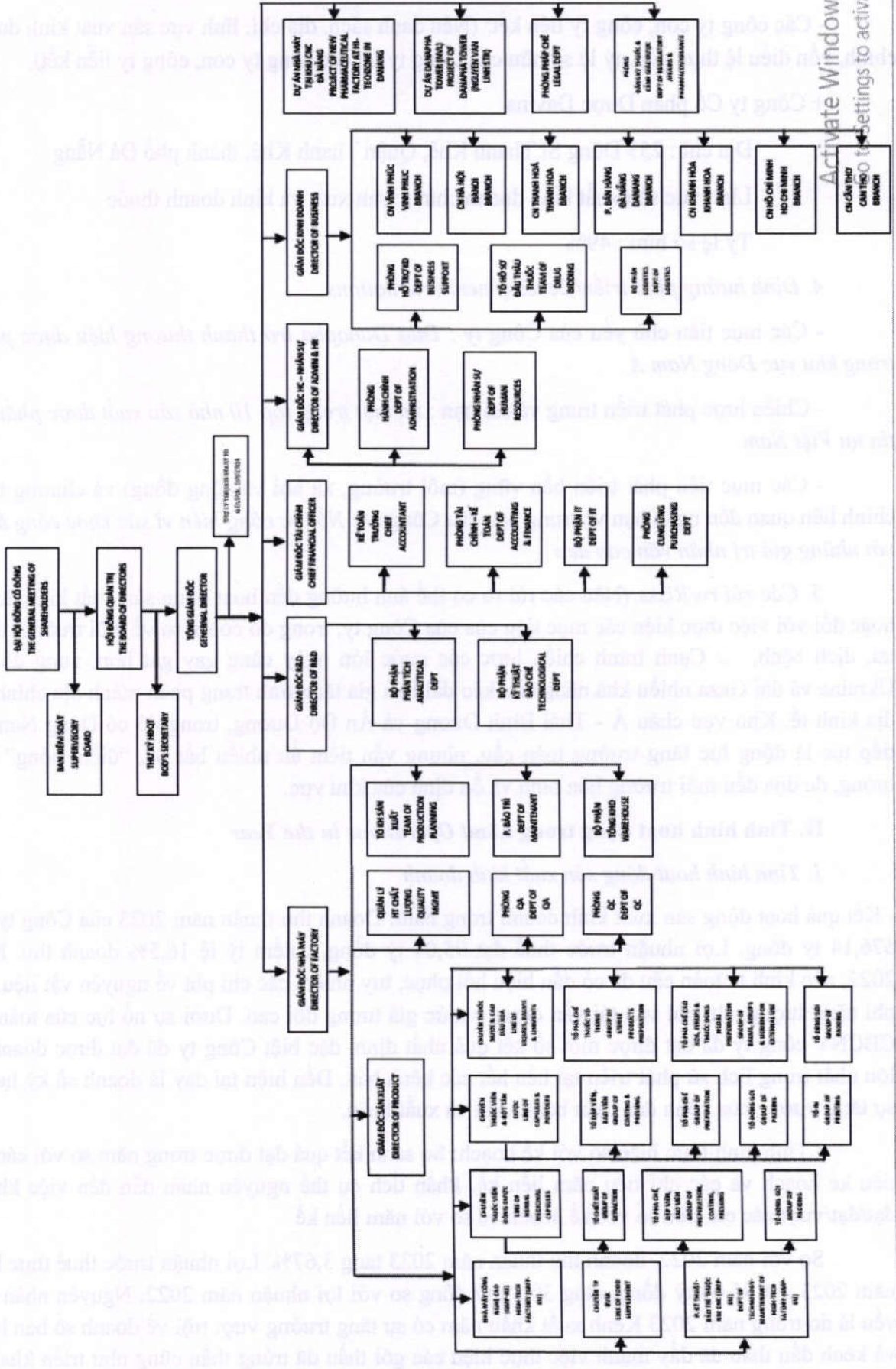
- Ngành nghề kinh doanh/*Business lines*: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất : Sản xuất và phân phối thuốc

- Địa bàn kinh doanh/*Location of business*: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất : Toàn quốc và xuất khẩu thị trường Bulgari, Nga, các nước Đông âu

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp) : Công ty hoạt động theo mô hình được quy định tại điểm a khoản 1 điều 137 Luật doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý :



Activate Windows
Go to Settings to activate Windows

- Các công ty con, công ty liên kết: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết):

+ Công ty Cổ phần Dược Davina

Địa chỉ : 253 Dũng Sĩ Thanh Khê, Quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính : sản xuất và kinh doanh thuốc

Tỷ lệ sở hữu : 49%

4. Định hướng phát triển/Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty : Đưa Danapha trở thành thương hiệu dược phẩm trong khu vực Đông Nam Á

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn : Là một trong top 10 nhà sản xuất dược phẩm uy tín tại Việt Nam

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty : *Nỗ lực cống hiến vì sức khỏe cộng đồng với những giá trị nhân văn cao đẹp*

5. Các rủi ro/Risks:(Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường, thiên tai, dịch bệnh, ...: Cạnh tranh chiến lược các nước lớn ngày càng gay gắt hơn, xung đột tại Ukraine và dải Gaza nhiều khả năng còn kéo dài làm gia tăng tình trạng phân mảnh địa chính trị, địa kinh tế. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương, trong đó có Đông Nam Á, tiếp tục là động lực tăng trưởng toàn cầu, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn, “điểm nóng” khó lường, đe dọa đến môi trường hòa bình và ổn định của khu vực.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ Operations in the Year

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Doanh thu thuần năm 2023 của Công ty đạt 576,14 tỷ đồng. Lợi nhuận trước thuế đạt 95,04 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 16,5% doanh thu. Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu đã có dấu hiệu hồi phục, tuy nhiên, các chi phí về nguyên vật liệu, chi phí năng lượng, chi phí vận tải vẫn đứng ở mức giá tương đối cao. Dưới sự nỗ lực của toàn thể CBCNV công ty đã đạt được một số kết quả nhất định, đặc biệt Công ty đã đạt được doanh số lớn nhất trong lịch sử phát triển tại hầu hết các kênh bán. Đến hiện tại đây là doanh số kỷ lục về sự tăng trưởng của kênh đấu thầu bệnh viện và xuất khẩu.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So sánh kết quả đạt được trong năm so với các chỉ tiêu kế hoạch và các chỉ tiêu năm liền kề. Phân tích cụ thể nguyên nhân dẫn đến việc không đạt/đạt/vượt các chỉ tiêu so với kế hoạch và so với năm liền kề

So với năm 2022, doanh thu thuần năm 2023 tăng 3,67%. Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 đạt 95,04 tỷ đồng, tăng 30,88 tỷ đồng so với lợi nhuận năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2023 Kênh xuất khẩu năm có sự tăng trưởng vượt trội về doanh số bán hàng và kênh đấu thầu đã đẩy mạnh việc thực hiện các gói thầu đã trúng thầu cũng như triển khai dự thầu tại nhóm 2 GMP-EU.

2. Tổ chức và nhân Sự:

- Danh sách Ban điều hành : (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác

STT	Họ & Tên	Bộ phận	Tổng số lượng cổ phiếu	% CP nắm giữ
1.	Lê Thăng Bình	TVHĐQT, TGD	2.903.000	13,865
2.	Nguyễn Quốc Thắng	TVHĐQT	10.266.344	49,032
3.	Phạm Hương Giang	TVHĐQT	366.000	1,748
4.	Lê Thị Lan Anh	PGĐ bán hàng ETC	1.000	0,005
5.	Nguyễn Bá Hùng	Phó Chi nhánh Vĩnh Phúc	1.000	0,005
6.	Nguyễn Thanh Sương	Trưởng phòng đăng ký thuốc	2.000	0,010
7.	Nguyễn Thị Hoài Kim	GD Chất lượng	19.537	0,093
8.	Nguyễn Thị Ái Nhi	TP Đảm bảo chất lượng	3.000	0,014
9.	Nguyễn Xuân Ánh	Phó Chi nhánh Khánh Hòa	1.000	0,005
10.	Đình Đức Trung	Phó Chi nhánh HCM	260	0,001
11.	Đông Nhật Thành	Trưởng Phòng Bảo trì	6.707	0,032

- Những thay đổi trong ban điều hành : (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm) :

Stt No.	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Mai Đăng Đầu	Phó Tổng Giám Đốc		12/05/2023
2.	Dương Chí Toàn	Phó Tổng Giám Đốc		12/05/2023
3.	Nguyễn Kim Phúc	Phó Tổng Giám Đốc		12/05/2023
4.	Mai Đăng Đầu	GD Sản xuất	12/05/2023	
5.	Dương Chí Toàn	GD Trung tâm R&D	12/05/2023	
6.	Trần Tiến Dũng	Kế toán trưởng	28/12/2023	

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động :

+ Số lượng CBNC tính đến thời điểm 31/12/2023 là : 404 CBNV

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn : Nêu các khoản đầu tư lớn được thực hiện trong năm (bao gồm các khoản đầu tư tài chính và các khoản đầu tư dự án), tình hình thực hiện các dự án lớn. Đối với trường hợp công ty đã chào bán chứng khoán để thực hiện các dự án, cần nêu rõ tiến độ thực hiện các dự án này và phân tích nguyên nhân dẫn đến việc đạt/không đạt tiến độ đã công bố và cam kết)

* Đầu tư vào dự án: Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao. Hiện dự án đang được triển khai theo kế hoạch, các công việc đã và đang thực hiện:

- + Đã được Ban Quản lý Khu công nghệ cao và Các khu công nghiệp Đà Nẵng cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh lần 2 ngày 18/05/2023 (theo tinh thần Nghị quyết số 40/2023/NQ-ĐHĐCĐ đã được ĐHĐCĐ phê duyệt)
- + Hạng mục Nhà xưởng sản xuất thuốc viên OSD hiện tại đang thực hiện công tác chạy thử T&C (Testing & Commissioning) cân chỉnh hệ thống cơ điện cuối cùng để đảm bảo hệ thống hoạt động đúng thông số kỹ thuật và ổn định trước khi bàn giao hệ thống MEP, HVAC, và PCCC. Các công tác liên quan đến các hạng mục phụ trợ cho sản xuất như hệ thống nước RO, lò hơi, LPG cũng đã hoàn thành. Hệ thống máy móc thiết bị đã lắp đặt vào vị trí và trong giai đoạn chạy thử, đào tạo máy móc; Hệ thống bàn ghế, vật dụng cho QA-QC cũng đã lắp đặt xong. Công tác thẩm định, kiểm nghiệm Vi sinh đến hết tháng 3/2024 sẽ hoàn thành. Tiến hành chạy thử Pilot từ tháng 5 đến tháng 6/2024. Sau đó, cuối tháng 6/2024 sẽ mời Cục Quản lý Dược về thẩm định GMP-WHO để đưa vào sản xuất.
- + Các hạng mục Nhà số 4 và số 5 thuộc phân kỳ 2 của Dự án đã hoàn thiện cơ bản quá trình lắp đặt hệ thống MEP, HVAC, hệ thống PCCC, chỉ còn các công tác đầu nối. Các hạng mục phụ trợ phục vụ cho Nhà số 4 cũng đã sẵn sàng. Hệ thống máy móc thiết bị sản xuất thuốc tiêm đã tập kết vào vị trí tại nhà máy, đầu tháng 4/2024 bắt đầu quá trình lắp đặt.
- + Trung tâm R&D thuộc phân kỳ 2 đã kết thúc công tác hoàn thiện các thiết bị nghiên cứu hóa lý. Đã lắp đặt một số bàn ghế, vật dụng phục vụ cho hoạt động của trung tâm. Về máy móc các thiết bị sản xuất thử sản phẩm phục vụ nghiên cứu phát triển sẽ có kế hoạch di dời trong tháng 04/2024 đến tháng 05/2024.
- + Nhà số 2 (Tổng kho) thuộc phân kỳ 2: Đã xong phần thô, đang triển khai công tác hoàn thiện và đang tiếp tục thực hiện lắp đặt hệ thống MEP và HVAC.
- + Nhà số 1 (Nhà văn phòng) thuộc phân kỳ 2: Đã hoàn thành phần thô, lát gạch Inax ngoài và lắp toàn bộ cửa kính. Đang tiếp tục triển khai hệ MEP và HVAC cho tòa nhà.

* Đầu tư vào dự án: Dự án Văn phòng kết hợp căn hộ du lịch (Cao ốc tại đường Nguyễn Văn Linh, thành phố Đà Nẵng). Hiện dự án đang được triển khai theo kế hoạch, các công việc đã và đang thực hiện:

- + Tháng 10/2023, Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng cấp giấy phép xây dựng số 20/GPXD cho Công ty cổ phần Dược Danapha xây dựng công trình văn phòng kết hợp căn hộ du lịch.
- + Tháng 12/2023, Công ty chính thức khởi công xây dựng hạng mục khoan cọc nhồi, tường vây barret và phần ngầm của tòa nhà.

b) Các công ty con, công ty liên kết : (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)

- Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Dược Davina

Năm 2023, Công ty cổ phần dược Davina đã hoàn thành nghĩa vụ thuế. Hiện tại, Công ty chưa tiến hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	% tăng/giảm 2022
Tổng giá trị tài sản	1.294.614.992.039	1.074.248.113.750	20,5%
Doanh thu thuần	576.137.923.417	555.753.536.076	3,7%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	95.044.699.779	67.500.657.378	40,8%
Lợi nhuận khác	-135.664.515	-3.337.157.256	(95,9%)
Lợi nhuận trước thuế	95.044.699.779	64.163.500.122	48,1%
Lợi nhuận sau thuế	76.564.639.205	49.313.408.415	55,3%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	7%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm 2023	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/Current ratio	1,45	2,38
+ Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio	1,21	2,00
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	0,45	0,40
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu (Debt/Owner's Equity ratio)	0,82	0,65
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio		
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover:	3,42	2,99
+ Vòng quay tổng tài Sản/Total asset turnover:	0,49	0,57
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Profitability		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (profit after tax/ Net revenue Ratio)	0,13	0,09
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (profit after tax/ total capital Ratio)	0,11	0,08
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (profit after tax/ Total assets Ratio)	0,07	0,05
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (Profit from business activities/ Net revenue Ratio)	0,16	0,12

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/Shareholders structure, change in the owner's equity.

a) Cổ phần/ Shares: Nêu tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do và số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu. Trường hợp công ty có chứng khoán giao

dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài, cần nêu rõ thị trường giao dịch, số lượng chứng khoán được giao dịch hay được bảo trợ và các thông tin quan trọng liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công ty liên quan đến chứng khoán giao dịch hoặc được bảo trợ tại nước ngoài

- Tổng số cổ phần của Công ty : 20.938.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 20.938.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*: Nếu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

Danh mục	Cổ đông trong nước		
	Số lượng cổ phiếu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
1. Cổ đông Nhà nước:	5.538.167	55.381.670.000	26,450
2. Cổ đông nội bộ: (Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	13.535.344	135.353.440.000	64,645
3. Cổ đông trong Công ty:	85.961	859.610.000	0,411
Cổ phiếu quỹ	0	0	0
Tổ chức Công đoàn	0	0	0
Cán bộ công nhân viên	85,961	859.610.000	0,411
4. Cổ đông ngoài Công ty:	1.778.528	17.785.280.000	8,494
Cá nhân	1.619.754	16.197.540.000	7,736
Tổ chức	158.774	1.587.740.000	0,758

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity*: Nêu các đợt tăng vốn cổ phần kể từ khi thành lập bao gồm các đợt chào bán ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu v.v (thời điểm, giá trị, đối tượng chào bán, đơn vị cấp)

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành
1.	2008	4.000.000.000	37.500.000.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược
2.	2008	12.500.000.000	50.000.000.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược. Phát hành cho cán bộ nhân viên theo chương trình lựa chọn người lao động
3.	2010	12.000.000.000	62.000.000.000	Phát hành riêng lẻ
4.	2015	31.000.000.000	93.000.000.000	Phát hành riêng lẻ
5.	2015	4.650.000.000	97.650.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động
6.	2017	32.550.000.000	130.200.000.000	Phát hành cổ phiếu ra công chúng
7.	2019	6.210.000.000	136.410.000.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành
8.	2020	75.000.000.000	211.410.000.000	Trái phiếu chuyển đổi
9.	2022	-140.000.000	211.270.000.000	Giảm vốn điều lệ do thu hồi cổ phiếu Esop
10.	2023	-1.890.000.000	209.380.000.000	Giảm vốn điều lệ do thu hồi cổ phiếu Esop

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ : Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch : trong năm, Công ty hoàn thành thủ tục hủy giảm vốn điều lệ 189.000 cổ phiếu quỹ đã thu hồi từ ngày 16/06/2020 đến ngày 08/12/2020 do CBNV nghỉ việc theo quy chế cổ phiếu Esop của Công ty.

e) Các chứng khoán khác/*Other securities*: nêu các đợt phát hành chứng khoán khác đã thực hiện trong năm. Nêu số lượng, đặc điểm các loại chứng khoán khác hiện đang lưu hành và các cam kết chưa thực hiện của công ty với cá nhân, tổ chức khác (bao gồm cán bộ công nhân viên, người quản lý của công ty) liên quan đến việc phát hành chứng khoán

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp không đáng kể.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: không có

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm : Năm 2023: 951.247kg

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức : không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng :

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp

- Năng lượng điện: NM1 :3.220.971 kWh NM2 : 1.049.561 KWh

- Năng lượng dầu diesel: 263.940 lít

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

- Năng lượng mặt trời: 15.000 kWh

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Nước sinh hoạt thành phố

- Lưu lượng nước sử dụng: NM1 :2.470 m3/năm, NM2 :11.420 m3/năm

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

- Tỉ lệ phần trăm tái sử dụng: 5%

- Tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 1450 m3/năm

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường :
Không

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

Mức lương bình quân	Số tiền (đồng/tháng)
2019	10.976.273
2020	10.950.140
2021	12.061.028
2022	13.396.184
2023	13.432.757

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là kỹ năng về GMP, kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công nhân, nhân viên tại nhà máy sản xuất. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về GMP, về chuyên môn, nghiệp vụ, nội quy lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy, trách nhiệm quyền hạn được giao.

Đào tạo hàng năm: Căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khóa huấn luyện nội bộ hoặc kết hợp với các tổ chức chuyên nghiệp để huấn luyện. Kết quả sau mỗi khóa học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo. Những cán bộ nhân viên cử đi học được Công ty hỗ trợ chi phí học tập và tạo điều kiện về thời gian.

Điều kiện làm việc:

Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

Nhà ăn khang trang, thoáng mát, sạch sẽ, đảm bảo về tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm. Tất cả cán bộ công nhân viên đều được Công ty đãi một suất ăn mỗi ngày, ngoài ra đối với cán bộ sản xuất trực tiếp còn được hưởng chế độ trợ cấp độc hại.

Chế độ làm việc:

Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1 tiếng đối với các bộ phận văn phòng. Đối với cán bộ sản xuất, Công ty đang tổ chức sản xuất theo ca, với nhịp độ sản xuất 02 ca/ngày. Đối với các bộ phận đặc thù nhịp độ 03 ca/ngày.

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ. Công ty đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà nước và có

đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Luật lao động.

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:

Công ty có chế độ lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề và bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật nhằm khuyến khích động viên sự cống hiến, đóng góp của cán bộ công nhân viên trong Công ty, góp phần tăng năng suất và chất lượng hoàn thành công việc. Ngoài ra, tùy vào hiệu quả kinh doanh, Công ty xét thưởng lương tháng 13 cho các cán bộ, tập thể nhân viên có nhiều đóng góp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thưởng thêm tùy thuộc vào đánh giá năng lực cá nhân vào cuối mỗi năm. Hội đồng khen thưởng sẽ xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện năng suất lao động, tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức sản xuất.

Công ty thực hiện các chế độ cho người lao động theo Luật Lao động, Nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể như: hàng năm Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ công nhân viên, tổ chức đi nghỉ mát trong và ngoài nước, duy trì phong trào Văn - Thể - Mỹ. Công đoàn cơ sở Công ty được trao tặng bằng khen của Công đoàn y tế Việt Nam công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc trong nhiều năm liền.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Tổng giờ đào tạo 2023 : 180 giờ
- Lượt đào tạo: 130 lượt

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng : 130 triệu đồng (Phụng dưỡng mẹ VNAH; Ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Hội nạn nhân chất độc da cam, Hội người mù, Quỹ khuyến học; Chương trình quà tặng trẻ em Bệnh viện ung bướu...)

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Lưu ý/Note: (Mục 6 phần II Phụ lục này, công ty có thể lập riêng thành Báo cáo phát triển bền vững, trong đó các mục 6.1, 6.2 và 6.3 không bắt buộc đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm)

Khuyến khích các doanh nghiệp áp dụng các chuẩn mực báo cáo quốc tế trong việc báo cáo Phát triển bền vững

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế

hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có): So với năm 2022, doanh thu thuần năm 2023 tăng 3,67%. Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 đạt 95,04 tỷ đồng, tăng 30,88 tỷ đồng so với lợi nhuận năm 2022. So với kế hoạch đặt ra đầu năm 2023 thì:

Chỉ tiêu	Doanh Thu (VNĐ)	Tỷ lệ đạt so với kế hoạch năm
Doanh thu thuần	576.137.923.417	113,41%
Lợi nhuận	95.044.699.779	148,04%

Nguyên nhân chủ yếu là do trong năm 2023 Kênh xuất khẩu năm có sự tăng trưởng vượt trội về doanh số bán hàng và kênh đấu thầu đã đẩy mạnh việc thực hiện các gói thầu đã trúng thầu cũng như triển khai dự thầu tại nhóm 2 GMP-EU.

- Những tiên bộ công ty đã đạt được :

Đầu năm 2023, Cục Quản lý Dược Việt Nam (QLD) chính thức công nhận tiêu chuẩn kỹ thuật GMP-EU cho các dây chuyền thuốc viên, thuốc nước không vô trùng.

Tháng 07/2023, Cục Quản lý Dược Việt Nam gia hạn tiêu chuẩn GMP-WHO đối với Nhà máy sản xuất thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.

Tháng 12/2023, Cơ quan quản lý Dược Nga công nhận tiêu chuẩn kỹ thuật GMP – EAEU đối với Các sản phẩm dây chuyền sản xuất thuốc viên, bột uống, Các sản phẩm dây chuyền cao, dầu xoa, ống hít, Các sản phẩm dây chuyền nhỏ mũi, xịt mũi, xịt họng, Hoạt động kiểm tra chất lượng thuốc Dược liệu (Tadimax, Lotosonic).

Tháng 03/2023, Sở y tế Tp. Đà Nẵng công nhận hoạt động phân phối thuốc GDP của Công ty.

Tình hình chất lượng sản phẩm sản xuất trong năm ổn định. Duy trì 100% nguyên tắc GMP trong sản xuất, đảm bảo tuân thủ đúng các SOP, qui trình sản xuất đang được áp dụng. Giao hàng đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng sản phẩm khi xuất xưởng.

Đánh giá kết quả kinh doanh:

Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu đã có dấu hiệu hồi phục, tuy nhiên, các chi phí về nguyên vật liệu, chi phí năng lượng, chi phí vận tải vẫn đứng ở mức giá tương đối cao. Dưới sự nỗ lực của toàn thể CBCNV công ty đã đạt được một số kết quả nhất định như sau:

1. Đối với sản xuất: Đã đảm bảo được kế hoạch sản xuất, sản lượng theo nhu cầu kinh doanh của các kênh bán, đặc biệt là mảng xuất khẩu với sản lượng tăng vượt trội so với các năm trước đây.

2. Đối với kinh doanh: Năm 2023, Công ty đã đạt được doanh số lớn nhất trong lịch sử phát triển tại hầu hết các kênh bán. Đến hiện tại đây là doanh số kỷ lục về sự tăng trưởng của kênh đấu thầu bệnh viện và xuất khẩu.

- Kênh xuất khẩu năm 2023 có sự tăng trưởng vượt trội về doanh số bán hàng, do Ban điều hành Công ty đã có chính sách bán hàng hợp lý và sự nỗ lực của đối tác nước ngoài.

- Kênh đấu thầu bệnh viện trong năm 2023, hệ thống kinh doanh đã đẩy mạnh việc thực hiện các gói thầu đã trúng. Cũng như kết quả trúng thầu tại các địa bàn, bệnh viện có kết quả tốt

hơn so với các gói thầu cũ. Ngoài ra, đầu năm 2023, Cục Quản lý Dược Việt Nam (QLD) chính thức công nhận tiêu chuẩn kỹ thuật GMP-EU cho các dây chuyền thuốc viên, thuốc nước không vô trùng. Hệ thống kinh doanh kênh ETC của Công ty đã triển khai đấu thầu tại nhóm 2 GMP-EU trên kênh đấu thầu thuốc quốc gia. Việc này giúp mở rộng nhóm sản phẩm kinh doanh, cũng như góp một phần doanh số vào việc tăng trưởng doanh thu kênh ETC trong năm 2023.

3. Đối với hệ thống chất lượng, trong năm qua đã đảm bảo được chất lượng sản phẩm đầu ra, cũng như đảm bảo trong quá trình sản xuất thực hiện theo đúng quy định. Trong năm 2023, hệ thống chất lượng đã thực hiện các công tác kiểm tra, rà soát để phục vụ việc tái cấp GMP-WHO tại nhà máy Đông Dược và GMP Nga tại nhà máy tân dược.

4. Bộ phận nghiên cứu (Trung tâm RD) chuẩn bị kịp thời các hồ sơ đăng ký sản phẩm mới; thay đổi/ chỉnh sửa/ gia hạn các hồ sơ hiện hành để đáp ứng với quy định của Bộ y tế, Cục quản lý Dược. Trong năm 2023, Công ty đã được cấp giấy phép lưu hành của 7 sản phẩm mới. Số lượng hồ sơ đăng ký sản phẩm mới đang đợi Cục QLD cấp phép là 30 sản phẩm, trong đó có 09 sản phẩm nộp mới năm 2023.

2. Tình hình tài chính/Financial Situation

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022	Biến động	
A- Tài sản ngắn hạn	551.460.049.984	553.297.347.264	(1.837.2973.280)	(0,33%)
B- Tài sản dài hạn	743.154.942.055	520.950.766.486	222.204.175.569	42,65%
Tổng tài sản	1.294.614.992.039	1.074.248.113.750		
C- Nợ phải trả	584.386.504.656	424.872.980.830	159.513.523.826	37,54%
I. Nợ ngắn hạn	379.141.504.656	232.430.480.830	146.711.023.826	63,12%
II. Nợ dài hạn	205.245.000.000	192.442.500.000	12.802.500.000	6,65%
D- Vốn chủ sở hữu	710.228.487.383	649.375.132.920	60.853.354.463	9,37%
I. Vốn chủ sở hữu	710.085.933.863	649.177.894.658	60.908.039.205	9,38%
II. Nguồn kinh phí/quỹ khác	142.553.520	197.238.262	(54.684.742)	(27,73%)
Tổng nguồn vốn	1.294.614.992.039	1.074.248.113.750	220.366.878.289	20,5%

Chỉ tiêu	31/12/2023	31/12/2022	Biến động
Tỷ lệ TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,45	2,38	(0,93)
Tỷ trọng vốn chủ sở hữu/Tổng tài sản	0,55	0,6	(0,06)

Trong năm, Công ty đã thực hiện vay dài hạn để phục vụ xây dựng nhà máy mới tại khu công nghệ cao nên khoản vay dài hạn đã tăng đáng kể.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Để đáp ứng kịp thời nhu cầu hàng hóa cho kinh doanh, các chuyên sản xuất đã tổ chức làm thêm từ 2- 3h vào các ngày sản xuất bình thường trong tuần, làm thêm hầu hết các ngày thứ 7 trong năm và khoảng 1-2 ngày chủ nhật/1 tháng tùy tình hình sản xuất thực tế tại mỗi thời điểm. Khi cần thiết thì tuyển thêm lao động thời vụ.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Xuất phát từ mục tiêu phát triển trong tương lai của ngành Dược, dựa trên mô hình bệnh tật và nhu cầu dược phẩm tại Việt Nam, cũng như cơ hội về hợp tác với các đối tác chiến lược

nước ngoài để có thể sản xuất với năng suất lớn dược phẩm đảm bảo chất lượng, cung cấp cho thị trường nội địa và xuất khẩu, trong năm 2023, Công ty vẫn tiếp tục đầu tư dự án xây dựng một nhà máy sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU nhằm mục đích tạo ra các dược phẩm có chất lượng cao, đủ sức cạnh tranh trên thị trường nội địa và xuất khẩu sang các nước trên thế giới và dự kiến đến đầu năm 2024 sẽ đi vào hoạt động. Các sản phẩm sẽ được lựa chọn trong dự án theo đúng mục tiêu định hướng lớn về sản phẩm Công nghệ cao được ưu tiên phát triển trong thời kỳ hội nhập của Chính phủ cũng như của lãnh đạo thành phố Đà Nẵng: Sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao, phù hợp với mô hình bệnh tật của bệnh nhân cao tuổi tại Việt Nam, mang nhiều giá trị cho xã hội, hiện đại, thân thiện môi trường, cải thiện cuộc sống của con người ở mức cao nhất.

Đồng thời, Công ty Cổ phần Dược Danapha đưa ra những định hướng phù hợp trong tương lai:

- Lên kế hoạch để thông qua các nhà phân phối mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước Châu Âu, Đông Nam Á, Thái Lan, Nhật, Hàn Quốc.
- Tiếp tục duy trì và phát triển kênh ETC: Đảm bảo công tác đấu thầu hoạt động ổn định để giữ các thị trường truyền thống đối với các nhóm sản phẩm đông dược và tâm thần. Thúc đẩy doanh số và hỗ trợ chi phí thực hiện thầu cho chi nhánh, bằng cách lập kế hoạch thực hiện thầu trước 6 tháng, lên kế hoạch thực hiện chi tiết thầu chi tiết theo sản phẩm. Ngoài ra, sau khi nhận được chứng nhận GMP-EU của Cơ quan quản lý dược nước cộng hòa Bulgari và xác nhận của Cục Quản lý Dược Việt Nam, Ban lãnh đạo công ty đã lên kế hoạch chi tiết về định hướng đấu thầu và phát triển sản phẩm trên Nhóm 2 đấu thầu thuốc bệnh viện toàn quốc.
- Khai thác tối đa các sản phẩm còn lợi thế cạnh tranh trong nhóm có tương đương sinh học. Tập trung đưa vào nghiên cứu thử tương đương sinh học thêm các sản phẩm mới trong năm 2024.
- Tập trung thúc đẩy kênh OTC qua phân phối để tăng độ phủ vùng trống, tăng tính nhận diện thương hiệu của Công ty.
- Tìm kiếm các đối tác chiến lược để phân phối độc quyền một số sản phẩm mới, cũng như các sản phẩm tiềm năng.
- Thúc đẩy tiến độ các công tác liên quan đến việc đăng ký Hồ sơ thuốc.
- Tiếp tục thực hiện việc giảm giá thành sản phẩm dựa trên cơ sở giảm giá nguyên vật liệu đầu vào.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần)*

- Không có ý kiến

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty*

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...) : sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, giảm thiểu các tác động ra môi trường

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động : đảm bảo tốt đời sống vật chất tinh thần cho toàn thể người lao động tại Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương : thực hiện tốt các chương trình xã hội tại địa phương (Năm 2023 : tổng kinh phí cho các hoạt động xã hội là 130 triệu đồng)

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Năm 2023, nền kinh tế toàn cầu đã có dấu hiệu hồi phục, tuy nhiên, các chi phí về nguyên vật liệu, chi phí năng lượng, chi phí vận tải vẫn đứng ở mức giá tương đối cao... Tuy nhiên Ban điều hành công ty đã xây dựng các kịch bản thích ứng linh hoạt tùy theo từng tình hình cụ thể để từ đó có các kế hoạch SXKD phù hợp với tình hình công ty và đã đạt những thành quả nhất định.

Dưới sự định hướng của Ban lãnh đạo cũng như sự đồng lòng từ toàn thể cán bộ nhân viên, doanh thu chung năm 2023 đạt 113,41% so với kế hoạch năm .

Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 đạt 95,045 tỷ đồng, đạt 148,04% so với kế hoạch năm.

Danapha cũng luôn hướng đến việc thực hiện trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội. Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe thì đây là mục tiêu mà Danapha luôn hướng đến và theo đuổi vì sức khỏe của cộng đồng. Các hoạt động xã hội, thiện nguyện cũng được triển khai thường xuyên và duy trì qua nhiều năm. Đời sống người lao động luôn được quan tâm và không ngừng được nâng cao. Duy trì thường xuyên và ổn định việc làm cho người lao động. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các chế độ an sinh xã hội và quyền lợi của người lao động theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Hoạt động bảo vệ môi trường cũng là hoạt động được công ty quan tâm hàng đầu và duy trì thường xuyên. Môi trường lao động luôn được đảm bảo tốt nhất cho người lao động. Hệ thống xử lý nước thải, khí thải được kiểm tra, đo đếm định kỳ để có hướng xử lý kịp thời. Công ty thực hiện đầy đủ các báo cáo đánh giá tác động môi trường, chịu sự kiểm tra định kỳ và đột xuất của cơ quan chức năng và chưa có phát hiện sai sót nào.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc diễn ra thường xuyên theo các quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty. Bám sát các định hướng hoạt động của công ty, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Cụ thể giám sát các mặt hoạt động:

- Giám sát việc thực hiện các báo cáo và xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.
- Giám sát công tác chỉ đạo và điều hành hoạt động SXKD của Tổng Giám đốc để đảm bảo hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
- Giám sát việc thực hiện các chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác.
- Việc cung cấp thông tin cũng như báo cáo cho các thành viên HĐQT khác không trực tiếp điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời cho việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Lên kế hoạch để thông qua các nhà phân phối mở rộng thị trường xuất khẩu sang Đông Nam Á, Lào, Campuchia, Thái Lan, Nhật, Hàn Quốc.

- Tiếp tục duy trì và phát triển kênh ETC: Đảm bảo công tác đấu thầu hoạt động ổn định để giữ các thị trường truyền thống đối với các nhóm sản phẩm đông dược và tâm thần. Thúc đẩy doanh số và hỗ trợ chi phí thực hiện thầu cho chi nhánh, bằng cách lập kế hoạch thực hiện thầu trước 6 tháng, lên kế hoạch thực hiện chi tiết thầu chi tiết theo sản phẩm. Ngoài ra, sau khi nhận được chứng nhận GMP-EU của Cơ quan quản lý dược nước cộng hòa Bulgari và xác nhận của Cục Quản lý Dược Việt Nam, Ban lãnh đạo công ty đã lên kế hoạch chi tiết về định hướng đấu thầu và phát triển sản phẩm trên Nhóm 2 đấu thầu thuốc bệnh viện toàn quốc.

- Khai thác tối đa các sản phẩm còn lợi thế cạnh tranh trong nhóm có tương đương sinh học và nhóm 2 – GMP EU. Tập trung đưa vào nghiên cứu thử tương đương sinh học thêm các sản phẩm mới trong năm 2024.

- Tập trung thúc đẩy kênh OTC qua phân phối để tăng độ phủ vùng trống, tăng tính nhận diện thương hiệu của Công ty.

- Thúc đẩy tiến độ các công tác liên quan đến việc đăng ký hồ sơ thuốc.

- Tiếp tục thực hiện việc giảm giá thành sản phẩm dựa trên cơ sở giảm giá nguyên vật liệu đầu vào.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị : (danh sách thành viên Hội đồng quản trị, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành, nêu rõ thành viên độc lập và các thành viên khác; số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý do từng thành viên Hội đồng quản trị của công ty nắm giữ tại các công ty khác

* Danh sách thành viên HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Bojinov Stefan Georgiev	Chủ tịch HĐQT	Chuyên trách
2	Ông Dobrev Sasho Hristov	Thành viên HĐQT	Chuyên trách
3	Ông Nguyễn Quốc Thắng	Thành viên HĐQT	Không điều hành
4	Ông Lê Văn Sơn	Thành viên HĐQT	Không điều hành
5	Ông Đinh Xuân Hân	Thành viên HĐQT	Không điều hành
6	Bà Phạm Hương Giang	Thành viên HĐQT	Không điều hành
7	Ông Lê Thăng Bình	Thành viên HĐQT	Chuyên trách

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban

Công ty chưa thành lập các tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, HĐQT tiến hành 04 phiên họp, đảm bảo số lần họp theo quy định. Ngoài ra HĐQT cũng thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản 9 nội dung để kịp thời ban hành các nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động SXKD của công ty. Các thành viên HĐQT đều tham gia hoặc ủy quyền dự họp đầy đủ các cuộc họp.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị công ty đã ban hành 36 nghị quyết và quyết định về các lĩnh vực, nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT, cụ thể các nội dung như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Thông qua ký kết phụ lục hợp đồng về việc sửa đổi và bổ sung điều khoản “Hình thức thuê đất trả tiền hàng năm” đối với Hợp đồng cho thuê lại quyền sử dụng đất số 426/HĐ-TLĐ/KD-15 ngày 16/06/2015 giữa công ty CP đầu tư và công nghiệp Tân tạo và Công ty CP Dược Danapha.	100%
2	06/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Thông qua việc điều chỉnh hạn mức vay tại các ngân hàng trong hoạt động vay vốn phục vụ SXKD của Danapha năm 2023	100%
3	08/2023/NQ-HĐQT	09/01/2023	Thông qua việc điều chỉnh mức chi trả cổ tức năm 2022 của Danapha từ 10%/ vốn điều lệ xuống 7%/vốn điều lệ.	100%
4	11/2023/NQ-HĐQT	18/01/2023	Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
5	13/2023/NQ-HĐQT	13/02/2023	Thông qua các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
6	23/2023/NQ-HĐQT	27/02/2023	Thông qua tờ trình báo cáo tài chính năm 2022 trình ĐHĐCĐ thông qua, tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 và dự kiến chi tiêu tài chính năm 2023 trình ĐHĐCĐ thông qua, tờ trình về việc hủy niêm yết cổ phiếu quỹ trình ĐHĐCĐ thông qua.	100%
7	47/2023/NQ-HĐQT	05/03/2023	Thông nhất bầu ông Bojinov Stefan Georgiev giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT của Công ty CP Dược Danapha nhiệm kỳ 2021-2026	100%
8	50/2023/NQ-HĐQT	13/04/2023	Thông qua việc ký HĐ có xung đột lợi ích giữa DNP với các công ty liên kết năm 2023.	100%
9	57/2023/NQ-HĐQT	12/05/2023	Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Kim Phúc thôi làm thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026	100%
10	58/2023/NQ-HĐQT	12/05/2023	Thông qua việc miễn chức vụ Phó Tổng Giám Đốc đối với ông Dương Chí Toàn nhiệm kỳ 2021-2026	100%
11	59/2023/NQ-HĐQT	12/05/2023	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc đối với ông Nguyễn Kim Phúc nhiệm kỳ 2021-2026	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
12	60/2023/NQ-HĐQT	12/05/2023	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám Đốc đối với ông Mai Đăng Đầu nhiệm kỳ 2021-2026	100%
13	61/2023/NQ-HĐQT	12/05/2023	Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức Ban điều hành công ty.	100%
14	62/2023/NQ-HĐQT	12/05/2023	Thông qua việc bổ nhiệm ông Đỗ Văn Hòa giữ chức danh thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2026.	100%
15	63/2023/NQ-HĐQT	25/05/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2023	100%
16	64A/2023/NQ-HĐQT	08/06/2023	Thông qua việc ký kết hợp đồng có giao dịch liên kết (hợp đồng mua sắm máy móc thiết bị sản xuất) giữa công ty cp dược Danapha và công ty DANHSON – BG LTD	100%
17	64/2023/NQ-HĐQT	22/06/2023	Thông qua báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao.	100%
18	65/2023/QĐ-HĐQT	22/06/2023	Quyết định về việc phê duyệt dự toán Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển Công nghệ cao	100%
19	66/2023/QĐ-HĐQT	22/06/2023	Quyết định về việc phê duyệt Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất Dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển Công nghệ cao	100%
20	67/2023/QĐ-HĐQT	13/07/2023	Quyết định thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023.	100%
21	69/2023/QĐ-HĐQT	16/08/2023	Thông qua việc vay vốn Quỹ đầu tư phát triển thành phố ĐN để đầu tư dự án NM CNC	100%
22	70/2023/QĐ-HĐQT	16/08/2023	Thông qua việc phân công Thành viên HĐQT chuyên trách đối với ông Dobrev Sasho Hristov và ông Lê Thăng Bình	Tỷ lệ thông qua: *Đối với ông Dobrev Sasho Hristov là 100% * Đối với ông Lê Thăng Bình là 60%
23	71/2023/NQ-HĐQT	30/08/2023	Tổng nhất thông qua phê duyệt Hồ sơ thiết kế cơ sở của các hạng mục công trình thuộc phân kỳ 2 của Dự án.	71,43%
24	72/2023/NQ-HĐQT	30/08/2023	Thông qua phê duyệt Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình thuộc phân kỳ 2 của Dự án	71,43%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
25	73/2023/QĐ-HĐQT	30/08/2023	Quyết định về việc phê duyệt dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm Nghiên cứu phát triển công nghệ cao (phần kỳ 2)	71,43%
26	74/2023/QĐ-HĐQT	30/08/2023	Quyết định về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	71,43%
27	75/2023/NQ-HĐQT	30/08/2023	Thông qua phê duyệt giá trị dự toán các hạng mục công trình thuộc phần kỳ 2 của Dự án Nhà máy sản xuất dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao	71,43%
28	76/2023/NQ-HĐQT	22/09/2023	Thông qua việc ký kết hợp đồng nghiên cứu khoa học và triển khai công nghệ về việc lập báo cáo miễn thử tương đương sinh học SP Sitaliptin 50mg Danapha từ sản phẩm Sitaliptin 100mg Danapha giữa Công ty CP Dược Danapha và TCT Dược VN-CTCP	100%
29	76/2023/QĐ-HĐQT	10/10/2023	Quyết định Phê duyệt dự án Văn phòng kết hợp Căn hộ du lịch	71,43%
30	77/2023/QĐ-HĐQT	10/10/2023	Quyết định Phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	71,43%
31	78/2023/NQ-HĐQT	10/10/2023	Phê duyệt giá trị dự toán công trình dự án Văn phòng kết hợp Căn hộ du lịch	71,43%
32	79/2023/NQ-HĐQT	19/10/2023	Thông nhất thông qua Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Thi công khoan cọc nhồi, tường vây barret và phần ngầm thuộc Dự án Văn phòng kết hợp Căn hộ du lịch	71,43%
33	80/2023/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông qua việc điều chỉnh hạn mức vay tại các ngân hàng năm 2024	100%
34	81/2023/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông nhất việc bổ nhiệm Ông Trần Tiến Dũng giữ chức danh kế toán trưởng NK 2021-2026	100%
35	82/2023/NQ-HĐQT	28/12/2023	Thông qua điều chỉnh tài sản thế chấp tại Quỹ đầu tư phát triển thành phố ĐN cho Dự án NMSX Dược phẩm và Trung tâm nghiên cứu phát triển công nghệ cao	100%
36	83/2023/NQ-HĐQT	29/12/2023	Thông nhất thông qua việc chiết khấu 10% trên tổng doanh thu năm 2023 đối với HĐ xuất khẩu có xung đột lợi ích giữa Công ty CP Dược Danapha và Công ty Danhsong-BG	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: (đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

Các thành viên HĐQT độc lập đã thể hiện tốt vai trò của mình trong hoạt động của HĐQT nói riêng và hoạt động của công ty nói chung. Các thành viên độc lập hội đồng quản trị đóng góp vào những quyết định quan trọng của quản trị công ty, đặc biệt là trong việc đánh giá

thành tích điều hành, rà soát báo cáo tài chính và giải quyết các vấn đề có xung đột về lợi ích. Các thành viên độc lập hội đồng quản trị đem lại cho cổ đông niềm tin rằng những quyết định mà hội đồng quản trị đưa ra là vô tư và không thiên vị. Sự tham gia của thành viên độc lập hội đồng quản trị giúp duy trì sự minh bạch trong quá trình tổ chức và hoạt động của công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động của hội đồng quản trị và quan trọng hơn là cải thiện chất lượng quản trị tại Công ty.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Danapha	Trình độ chuyên môn
1	Ngô Xuân Tùng	Trưởng Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm 22/07/2023)	0%	Cử nhân kinh tế
2	Nguyễn Văn Khải	TV Ban Kiểm soát	0%	Cử nhân kinh tế
3	Nguyễn Thị Yến Nhi	TV Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm 22/07/2023)	0%	Cử nhân kinh tế
4	Nguyễn Hoàng Giang	Trưởng Ban Kiểm soát (Miễn nhiệm 22/07/2023)	0%	Tiến sĩ kinh tế
5	Giang Văn Bình	TV Ban Kiểm soát (Miễn nhiệm 22/07/2023)	0%	Cử nhân kinh tế

b) Hoạt động của Ban kiểm soát

Số phiên họp Ban Kiểm soát trong năm 2023 cụ thể như sau:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Nguyễn Hoàng Giang	1/2	100%	100%
2	Nguyễn Văn Khải	2/2	100%	100%
3	Giang Văn Bình	1/2	100%	100%
4	Ngô Xuân Tùng	1/2	100%	100%
5	Nguyễn Thị Yến Nhi	1/2	100%	100%

Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát thông qua nội dung và kết quả của hai phiên họp trong năm cụ thể như sau:

✦ **Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông:**

- HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của ĐHCĐ.
- HĐQT, Ban TGD đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo đúng

quy định pháp luật.

- Ban Kiểm soát đã thẩm tra báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán trước khi trình ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.
- Trong năm 2023, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không phát sinh mâu thuẫn, xung đột lợi ích với những người có liên quan.
- Đối với cổ đông: năm 2023, BKS Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

➤ **Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác:**

- BKS phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban TGD nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm 2023, đối với các cuộc họp của HĐQT, BKS được thông báo và cử đại diện tham dự 100% các phiên họp HĐQT nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của hoạt động kiểm soát.
- HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của mình cho BKS. Ban TGD đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết của Đại hội Cổ đông.
- Phối hợp với HĐQT tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

➤ **Hoạt động khác của BKS (nếu có):**

- Tham gia lựa chọn và trình HĐQT đơn vị kiểm toán độc lập báo cáo bán niên và báo cáo tài chính 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Giám sát quá trình công bố thông tin đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát các công việc khác liên quan đến cổ phần và thị trường chứng khoán.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Thù lao của Hội đồng quản trị

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Ông Nguyễn Quốc Thắng	287.068.373	933.333.336
Ông Bojinov Stefan Georgiev	1.062.500.000	
Ông Dobrev Sasho Hristov	400.568.182	
Ông Đinh Xuân Hân	159.999.996	159.999.996
Ông Phạm Khắc Hà	28.487.179	159.999.996
Ông Lê Văn Sơn	159.999.996	159.999.996
Ông Lê Thăng Bình	480.706.295	144.000.000
Bà Phạm Hương Giang	159.999.996	159.999.996
Bà Bùi Thị Minh Thu	28.487.179	159.999.996
Cộng	2.767.817.196	1.877.333.316

Thu nhập Ban Tổng Giám đốc

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Ông Lê Thăng Bình	1.397.272.236	1.092.163.022
Ông Mai Đăng Đầu	192.000.202	576.079.174
Ông Dương Chí Toàn	200.000.202	598.588.099
Ông Nguyễn Kim Phúc	202.869.802	598.035.948
Cộng	1.992.142.443	2.864.866.243

Thu nhập của Ban Kiểm soát

	Năm 2022 VND	Năm 2022 VND
Ông Nguyễn Hoàng Giang	185.606.062	333.333.336
Ông Ngô Xuân Tùng	92.699.699	
Ông Nguyễn Văn Khải	80.000.004	80.000.004
Ông Giang Văn Bình	44.545.457	80.000.004
Bà Nguyễn Thị Yên Nhi	32.488.288	
Cộng	435.339.510	493.333.344

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: (Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên :

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Đỗ Thị Thùy	Cổ đông lớn	1.234.360	5,89%	1.246.129	5,95%	Mua
2.	Công ty TNHH TM Dược phẩm Danson	Công ty liên quan đến ông Nguyễn Quốc Thăng TVHĐQT	11.969	0,057%	0	0%	Bán
3.	Nguyễn Kim Phúc	Người nội bộ	84.615	0,4%	0	0%	Bán
4.	Hồ Thị Bích Hường	Mẹ ruột người được ủy quyền CBTT	1.860	0,008%	0	0%	Bán

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán, Giám đốc (Tổng Giám đốc), các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên

Tên Công ty	Mối quan hệ	Hợp đồng/ giao dịch trong năm 2023
- Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP	Cổ đông có vốn góp trên	Hợp đồng Nghiên cứu

	25%	khoa học và triển khai công nghệ, sử dụng nhãn hiệu sao vàng
- Công ty cổ phần Dược Davina	Công ty liên kết	Không phát sinh hợp đồng/ giao dịch
- Công ty TNHH Danhson-BG	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt	Hợp đồng Nhập khẩu trang thiết bị máy móc, và Hợp đồng xuất khẩu dược phẩm
- Công ty Cổ phần Danson Group	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt	Hợp đồng Phân phối sản phẩm kênh OTC
- Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Trung Ương Codupha	Công ty có chung thành viên quản lý chủ chốt	Không phát sinh hợp đồng/ giao dịch

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: (Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục/kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: Tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: chấp nhận toàn phần

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Nơi nhận:

- UBCK, HNX;
- Lưu VT,

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
TS. Lê Thăng Bình